

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH TÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Bản án số: 09/2023/HS-ST

Ngày: 16/01/2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Vũ Thanh Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Tỷ

Bà Trần Thị Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Cương - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Dương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 363/2022/TLST-HS ngày 23/12/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 413/2022/QĐXXST-HS ngày 01/12/2022 đối với các bị cáo:

1. Đặng Thế B; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 19**, tại: Vĩnh Long; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Một, xã TN, huyện VL, tỉnh Vĩnh Long; Nơi ở: XX Bình Thành, khu phố 4, phường BHgHB, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Không; Họ và tên cha: Đặng Thanh B, sinh năm: 19**; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị S, sinh năm: 19**; Vợ: Mai Thị Trúc H (đã ly hôn); Bị cáo có 01 con sinh năm 20**.

Tiền án: Ngày 20/12/2013, bị cáo bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 năm tù về tội “Giết người” theo Điều 93 BLHS (Bản án số

504/2013/HSST). Bị cáo Bảo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Bản án phúc thẩm số 300/2014/HSPT ngày 03/6/2014 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt bị cáo Bảo 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/7/2012. Ngày 01/12/2019, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và thực hiện đầy đủ việc đóng án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm và bồi thường cho bị hại. (Biên bản xác minh thi hành án số 16464/CCTHADS-Vp ngày 13/9/2022 của Chi cục thi hành án dân sự TP. Hồ Chí Minh và Công văn số 104/GXN-CCTHADS ngày 26/9/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm).

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 03/7/2022 (*Bị cáo có mặt*);

2. Đặng Thanh H; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 19xx, tại: LA; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khóm 2, thị trấn CG, huyện CG, tỉnh LA; Nơi ở: 105/6 NTT, phường X, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Họ và tên cha: Đặng Thiện M, sinh năm: 19**; Họ và tên mẹ: Ôn Thu S, sinh năm: 19**; Bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 03/7/2022 đến ngày 08/7/2022, được thay thế biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/7/2022 (*Bị cáo có mặt*);

3. Lương Văn H; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 19**, tại: Cà Mau; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 78/6 PHT, Khóm 1, phường X, TP. Cà Mau, tỉnh Cà Mau; Nơi ở: 146 đường số X, khu phố Y, phường Y, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Buôn bán; Họ và tên cha: Lương Văn H, sinh năm: 19** (đã chết); Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị M, sinh: 19**; Vợ:

Trần Thị Tuyết S, sinh: 19xx; Bị cáo có 02 con, lớn nhất sinh năm 20**, nhỏ nhất sinh năm 20**;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 03/7/2022 đến ngày 08/7/2022, được thay thế biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/7/2022 (*Bị cáo có mặt*);

4. Huỳnh Văn S; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 19**, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 21 đường số X, khu phố 4, phường Y, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở: Như trên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Không; Họ và tên cha: Huỳnh Văn X, sinh năm: 19** (đã chết); Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Y, sinh năm: 19xx (đã chết); Vợ: Phan Thị Z, sinh năm: 19**; Bị cáo có 04 con, lớn nhất sinh năm 19**, nhỏ nhất sinh năm 19**;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 03/7/2022 đến ngày 08/7/2022, được thay thế biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/7/2022 (*Bị cáo có mặt*);

5. Lưu Văn T; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 19**, tại: Quảng Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 161D/104/74 X, Phường Y, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở: Như trên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Họ và tên cha: Lưu Văn S, sinh năm: 19**; Họ và tên mẹ: Trần Thị Ánh T, sinh năm: 19**; Vợ: Huỳnh Thị Huyền A, sinh năm: 19**; Bị cáo có 02 con, lớn nhất sinh năm 20**, nhỏ nhất sinh năm 20**;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 03/7/2022 đến ngày 08/7/2022, được thay thế biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/7/2022 (*Bị cáo có mặt*);

6. Nguyễn Thế T; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 30/9/19**, Tiền Giang; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 34/14 X, phường Y, quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở: 629 X, phường Y, quận BT; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Thợ cơ khí; Họ và tên cha: Nguyễn Văn H, sinh năm: 19**; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm: 19**; Vợ: Nguyễn Thị Lệ H, sinh năm: 19**; Con: Nguyễn Ngọc Tường L, sinh: 20**;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 03/7/2022 đến ngày 08/7/2022, được thay thế biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/7/2022 (*Bị cáo có mặt*);

7. Lương Thành Q; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 19**, tại: Sóc Trăng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp X, xã Y, huyện Z, tỉnh Sóc Trăng; Nơi ở: 61/36 đường X, khu phố Y, phường Z, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Họ và tên cha: Lương Văn H, sinh năm: 19**; Họ và tên mẹ: Huỳnh Thị H, sinh năm: 19**; Vợ: Đặng Thị Thanh S, sinh năm: 19**; Bị cáo có 01 con sinh năm 20**;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 03/7/2022 đến ngày 08/7/2022, được thay thế biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/7/2022 (*Bị cáo có mặt*);

8. Lê Hoài T; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 19**, tại: An Giang; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khóm VQ, thị trấn X, huyện CP, tỉnh An Giang; Nơi ở: 107 Liên khu 5-6, khu phố X, phường Y, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Họ và tên cha: Lê Quang T, sinh năm: 19** (đã

chết); Họ và tên mẹ: Lê Thị N, sinh năm: 19**; Vợ: Dương Thị H, sinh năm: 19**; Bị cáo có 02 con, lớn nhất sinh năm 20**, nhỏ nhất sinh năm 20**;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 03/7/2022 đến ngày 08/7/2022, được thay thế biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/7/2022 (*Bị cáo có mặt*);

9. Hồ Văn T; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 19**; Tại: Bến Tre; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 77/1 Ấp X, xã MA, huyện TP, tỉnh BT; Nơi ở: 129/74/19 X, phường Y, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Họ và tên cha: Hồ Văn T, sinh năm: 19**; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Ánh H, sinh năm: 19**; Vợ: Diệp Kim Y, sinh năm: 19**; Bị cáo có 02 con, lớn nhất sinh năm 20**, nhỏ nhất sinh năm 20**;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 03/7/2022 đến ngày 08/7/2022, được thay thế biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/7/2022 (*Bị cáo có mặt*);

10. Trần Quyết T; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 19**, tại: Quảng Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn ĐA, xã TĐ, huyện PN, tỉnh Quảng Nam; Nơi ở: 61/26 Đường X, khu phố Y, phường Z, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Tài xế; Họ và tên cha: Trần Văn T, sinh năm: 19**; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị T, sinh năm: 19**; Vợ: Nguyễn Thị Hồng L, sinh năm: 19**; Bị cáo có 03 con, lớn nhất sinh năm 20**, nhỏ nhất sinh năm 20**;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 06/7/2009, bị cáo bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc” theo Điều 248 Bộ luật hình sự (Bản án số 196/2009/HSST). Bị cáo

đã chấp hành xong án treo và thực hiện đầy đủ việc đóng án phí hình sự sơ thẩm. (Biên bản xác minh thi hành án số 1793/CCTHADS ngày 22/7/2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh).

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 03/7/2022 đến ngày 08/7/2022, được thay thế biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/7/2022 (*Bị cáo có mặt*).

11. Nguyễn Đăng T; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 01/01/19**, tại: Quảng Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 31/39/9 đường X, phường Y, quận BT, TP Hồ Chí Minh; Nơi ở: Như trên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Dệt vải; Họ và tên cha: Nguyễn Đăng H, sinh năm: 19**; Họ và tên mẹ: Lê Thị H, sinh năm: 19**; Vợ: Trương Thị T, sinh năm: 1975; Bị cáo có 02 con, lớn nhất sinh năm 20**, nhỏ nhất sinh năm 20**;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 03/7/2022 đến ngày 08/7/2022, được thay thế biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/7/2022 (*Bị cáo có mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 20 phút ngày 03/7/2022, tại bãi đất trống tại địa chỉ 629 X, phường Y, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh. Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội - Công an quận Bình Tân phối hợp với Công an phường Bình Hưng Hòa, quận BT và Phòng PC02 - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra, bắt quả tang Đặng Thế B đang tổ chức cho Đặng Thanh H, Huỳnh Văn S, Lưu Văn T, Lương Văn H, Nguyễn Thế T, Hồ Văn T, Lương Thành Q, Trần Quyết T, Nguyễn Đăng T và Lê Hoài T đánh bạc bằng hình thức đá gà, thắng thua bằng tiền giữa gà chuối và gà điều, đồng cân nặng 2,9kg. Số tiền cược mỗi bên là 20.000.000 đồng, tỉ lệ thắng thua 100%, tiền tang vật thu giữ là 23.600.000 đồng. Vụ việc được Công an phường lập biên bản bắt người phạm

tội quả tang và chuyển hồ sơ đến Công an quận Bình Tân thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ:

- 01 con gà chuối, 01 con gà điều, mỗi con trọng lượng 2,9kg. Công an phường Bình Hưng Hòa đã phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân làm thủ tục tiêu hủy theo quy định.

- 02 (Hai) cặp cựa gà bằng kim loại.

- 01 (một) cái cân hiệu Nhơn Hòa loại 5kg dùng để cân gà.

- 06 (Sáu) cuộn băng keo đã qua sử dụng.

- 01 (Một) tấm nhựa kích thước 30x40cm đã qua sử dụng.

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, thu giữ của bị cáo Đặng Thế Bảo. Bảo sử dụng điện thoại để liên lạc tổ chức đá gà.

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 11, thu giữ của bị cáo Huỳnh Văn Sẻ. Bị can sử dụng điện thoại để liên lạc đá gà.

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung A52S 5G màu đen, thu giữ của bị cáo Lê Hoài T. Bị cáo sử dụng điện thoại để liên lạc tổ chức đá gà.

- Tiền tang vật thu giữ của các con bạc là 23.600.000 đồng. Trong đó, thu giữ của: Đặng Thanh H 2.500.000 đồng, Lưu Văn T 4.000.000 đồng; Lương Văn H 8.000.000 đồng, Nguyễn Thế T 1.000.000 đồng, Hồ Văn T 1.000.000 đồng, Lương Thành Q 2.100.000 đồng, Nguyễn Đăng T 2.000.000, Lê Hoài T 3.000.000 đồng.

Các vật chứng thu giữ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Tân tạm giữ, chờ xử lý.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra, các bị cáo khai nhận:

Vào khoảng 11 giờ ngày 03/07/2022, Đặng Thế B đứng ra tổ chức và rủ các con bạc đến bãi đất trống tại địa chỉ 629 Quốc lộ 1, phường Y, quận BT để đánh bạc dưới hình thức đá gà ăn tiền giữa gà chuối và gà điều. Bảo cung cấp cân để cân gà, băng keo để băng cựa và lấy tiền xâu 05% từ tổng số tiền thắng cược của các con bạc, tỉ lệ thắng - thua là 10-10, tổng số tiền đặt cược của mỗi bên gà là 20.000.000 đồng.

- Bên cược gà chuối thắng gồm:

1. Đặng Thanh H (Chủ gà chuối) tham gia đặt cược gà chuối thắng, với số tiền cược 15.000.000 đồng, tỉ lệ thắng-thua là 10-10, H đem theo 2.500.000 đồng (Số tiền này đã bị thu giữ trong tổng số tiền tang vật là 23.600.000 đồng), nếu thua sẽ trả tiền cược sau.

2. Huỳnh Văn S tham gia đặt cược gà chuỗi thắng, với số tiền cược 1.000.000 đồng, tỉ lệ thắng-thua là 10-10, khi vào tham gia cá cược Sẽ không đem theo tiền, nếu thua cược thì trả sau.

3. Lương Văn T tham gia đặt cược gà chuỗi thắng, với số tiền cược 4.000.000 đồng, tỉ lệ thắng-thua là 10-10, T đem theo 4.000.000 đồng (Số tiền này đã bị thu giữ trong tổng số tiền tang vật là 23.600.000 đồng).

- Bên cược gà điều thắng gồm:

1. Lương Văn H (Chủ gà điều) tham gia đặt cược gà điều thắng, với số tiền cược 8.000.000 đồng, tỉ lệ thắng-thua là 10-10, H đem theo 8.000.000 đồng (Số tiền này đã bị thu giữ trong tổng số tiền tang vật là 23.600.000 đồng).

2. Nguyễn Thế T tham gia đặt cược gà điều thắng, với số tiền cược 1.000.000 đồng, tỉ lệ thắng-thua là 10-10, T đem theo 1.000.000 đồng (Số tiền này đã bị thu giữ trong tổng số tiền tang vật là 23.600.000 đồng).

3. Hồ Văn T tham gia đặt cược gà điều thắng, với số tiền cược 1.000.000 đồng, tỉ lệ thắng-thua là 10-10, T đem theo 1.000.000 đồng (Số tiền này đã bị thu giữ trong tổng số tiền tang vật là 23.600.000 đồng).

4. Lương Thành Q tham gia đặt cược gà điều thắng, với số tiền cược 3.000.000 đồng, tỉ lệ thắng-thua là 10-10, Q đem theo 2.100.000 đồng (Số tiền này đã bị thu giữ trong tổng số tiền tang vật là 23.600.000 đồng), nếu thua sẽ trả tiền sau.

5. Trần Quyết T tham gia đặt cược gà điều thắng, với số tiền cược 2.000.000 đồng, tỉ lệ thắng-thua là 10-10, T không đem theo tiền, nếu thua sẽ trả tiền sau.

6. Nguyễn Đăng T tham gia đặt cược gà điều thắng, với số tiền cược 2.000.000 đồng, tỉ lệ thắng-thua là 10-10, T đem theo 2.000.000 đồng (Số tiền này đã bị thu giữ trong tổng số tiền tang vật là 23.600.000 đồng).

7. Lê Hoài T tham gia đặt cược gà điều thắng, với số tiền cược 3.000.000 đồng, tỉ lệ thắng-thua là 10-10, T đem theo 3.000.000 đồng (Số tiền này đã bị thu giữ trong tổng số tiền tang vật là 23.600.000 đồng).

Tại phiên tòa: Các bị cáo Đặng Thế B, Đặng Thanh H, Huỳnh Văn S, Lưu Văn T, Lương Văn H, Nguyễn Thế T, Hồ Văn T, Lương Thành Q, Trần Quyết T, Nguyễn Đăng T và Lê Hoài T đã khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân đã truy tố đối với các bị cáo.

Bản cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 19/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Đặng Thế B ra

trước Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử về tội “*Tổ chức đánh bạc*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; truy tố các bị cáo Đặng Thanh H, Huỳnh Văn S, Lưu Văn T, Lương Văn H, Nguyễn Thế T, Hồ Văn T, Lương Thành Q, Trần Quyết T, Nguyễn Đăng T và Lê Hoài T về tội “*Đánh bạc*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Ý kiến phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân đã đánh giá tính chất nguy hiểm cho xã hội về hành vi phạm tội của các bị cáo, đánh giá các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo: Đặng Thế B phạm vào tội “*Tổ chức đánh bạc*”; các bị cáo Đặng Thanh H, Huỳnh Văn S, Lưu Văn T, Lương Văn H, Nguyễn Thế T, Hồ Văn T, Lương Thành Q, Trần Quyết T, Nguyễn Đăng T và Lê Hoài T phạm vào tội “*Đánh bạc*”.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Đặng Thế B với mức án tù 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng đến 04 (Bốn) năm tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt các bị cáo:

- Đặng Thanh H với mức án tù 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

- Huỳnh Văn S với mức án tù 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo.

- Lưu Văn T với mức án tù 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo.

- Lương Văn H với mức án tù 02 (Hai) đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

- Nguyễn Thế T với mức án tù 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo.

- Hồ Văn T với mức án tù 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo.

- Lương Thành Q với mức án từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo.

- Trần Quyết T với mức án từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

- Nguyễn Đăng T với mức án từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo.

- Lê Hoài T với mức án từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng.

Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Đặng Thế B nộp một số tiền phạt bổ sung để sung vào ngân sách Nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự, trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Đại diện Viện kiểm sát không đề nghị xem xét.

Tất cả các bị cáo không tranh luận và bào chữa gì về hành vi đã bị truy tố và nói lời sau cùng xin giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra - Công an quận Bình Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân đã truy tố đối với các bị cáo như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 03/07/2022, Đặng Thế B đứng ra tổ chức và rủ các con bạc đến bãi đất trống tại địa chỉ 629 Quốc lộ 1, phường Y, quận BT để đánh bạc dưới hình thức đá gà ăn tiền giữa gà chuối và gà điều. Bảo cung cấp cân để cân gà, băng keo để băng cửa và lấy tiền xâu 05% từ tổng số tiền thắng cược của các con bạc, tỉ lệ thắng - thua là 10-10, tổng số tiền đặt cược của mỗi bên gà là 20.000.000 đồng.

Bên cược gà chuối thắng gồm:

1. Đặng Thanh H (Chủ gà chuối) tham gia đặt cược gà chuối thắng, với số tiền cược 15.000.000 đồng, tỉ lệ thắng-thua là 10-10.

2. Huỳnh Văn S tham gia đặt cược gà chuối thắng, với số tiền cược 1.000.000 đồng, tỉ lệ thắng-thua là 10-10.

3. Lương Văn T tham gia đặt cược gà chuối thắng, với số tiền cược 4.000.000 đồng, tỉ lệ thắng-thua là 10-10.

Bên cược gà điều thắng gồm:

1. Lương Văn H (Chủ gà điều) tham gia đặt cược gà điều thắng, với số tiền cược 8.000.000 đồng, tỉ lệ thắng-thua là 10-10.

2. Nguyễn Thê T tham gia đặt cược gà điều thắng, với số tiền cược 1.000.000 đồng, tỉ lệ thắng-thua là 10-10.

3. Hồ Văn T tham gia đặt cược gà điều thắng, với số tiền cược 1.000.000 đồng, tỉ lệ thắng-thua là 10-10.

4. Lương Thành Q tham gia đặt cược gà điều thắng, với số tiền cược 3.000.000 đồng, tỉ lệ thắng-thua là 10-10.

5. Trần Quyết T: Thắng tham gia đặt cược gà điều thắng, với số tiền cược 2.000.000 đồng, tỉ lệ thắng-thua là 10-10.

6. Nguyễn Đăng T tham gia đặt cược gà điều thắng, với số tiền cược 2.000.000 đồng, tỉ lệ thắng-thua là 10-10.

7. Lê Hoài T tham gia đặt cược gà điều thắng, với số tiền cược 3.000.000 đồng, tỉ lệ thắng-thua là 10-10.

Như vậy, có đủ cơ sở để xác định hành vi nêu trên của các bị cáo Đặng Thê B đã phạm vào tội “*Tổ chức đánh bạc*” thuộc trường hợp “*Tổ chức cho 10 người đánh bạc trở lên trong cùng một lúc mà tổng số tiền, hiện vật dùng đánh bạc trị giá 5.000.000 đồng trở lên*”, “*Tổng số tiền, hiện vật dùng đánh bạc trong cùng 01 lần trị giá 20.000.000 đồng trở lên*” theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; các bị cáo Đặng Thanh H, Huỳnh Văn S, Lưu Văn T, Lương Văn H, Nguyễn Thê T, Hồ Văn T, Lương Thành Q, Trần Quyết T, Nguyễn Đăng T và Lê Hoài T đã phạm vào tội “*Đánh bạc*”, với tổng số tiền đánh bạc là 40.000.000 đồng, thuộc trường hợp “*đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, ý kiến phát biểu tại phiên tòa của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân đánh giá nội dung vụ án, hành vi phạm tội của các bị cáo, giữ nguyên

quyết định truy tố đối với bị cáo Đặng Thế B về tội “*Tổ chức đánh bạc*” theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; các bị cáo Đặng Thanh H, Huỳnh Văn S, Lưu Văn T, Lương Văn H, Nguyễn Thế T, Hồ Văn T, Lương Thành Q, Trần Quyết T, Nguyễn Đăng T và Lê Hoài T về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp cố ý phạm tội, các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm trật tự công cộng, trật tự xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự trong vụ án này với mức án thật nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa cho toàn xã hội.

Trong vụ án này, bị cáo B là người đứng ra tổ chức, cung cấp cân và băng keo. Các bị cáo Đặng Thanh H, Huỳnh Văn S, Lưu Văn T, Lương Văn H, Nguyễn Thế T, Hồ Văn Thật, Lương Thành Q, Trần Quyết T, Nguyễn Đăng T và Lê Hoài T tham gia cá cược với số tiền từ 1.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng, với tổng số tiền thắng thua của hai bên là 40.000.000 đồng. Cụ thể: Bị cáo H cá cược 15.000.000 đồng, bị cáo S cá cược 1.000.000 đồng, bị cáo T cá cược 4.000.000 đồng, bị cáo H cá cược 8.000.000 đồng, bị cáo Tường cá cược 1.000.000 đồng, bị cáo T cá cược 1.000.000 đồng, bị cáo Q cá cược 3.000.000 đồng, bị cáo Quyết T cá cược 2.000.000 đồng, bị cáo Đăng T cá cược 2.000.000 đồng, bị cáo T cá cược 3.000.000 đồng. Vì vậy Hội đồng xét xử xem xét để lượng hình cho phù hợp đối với hành vi phạm tội của từng bị cáo.

Xét tình tiết giảm nhẹ đối với các bị cáo:

- Đối với bị cáo B: Xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

- Đối với các bị cáo H, S, T, H, T, T, Q, Quyết T, Đăng T và T: Xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các bị cáo biết nhận thức đầy đủ hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra, số tiền dùng để đánh bạc của các bị cáo không lớn nên Hội đồng xét xử xem xét không cần thiết áp dụng hình phạt tù đối

với các bị cáo. Do các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho các bị cáo được hưởng án treo.

Xét tình tiết tăng nặng đối với bị cáo B: Ngày 20/12/2013, bị cáo B bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 năm tù về tội “Giết người” theo Điều 93 BLHS (Bản án số 504/2013/HSST). Bản án phúc thẩm số 300/2014/HSPT ngày 03/6/2014 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt bị cáo B 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/7/2012. Ngày 01/12/2019, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và thực hiện đầy đủ việc đóng án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm và bồi thường cho bị hại (theo Biên bản xác minh thi hành án số 16464/CCTHADS-Vp ngày 13/9/2022 của Chi cục thi hành án dân sự TP. Hồ Chí Minh và Công văn số 104/GXN-CCTHADS ngày 26/9/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm). Như vậy, bị cáo B có 01 tiền án chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội, thuộc trường hợp “Tái phạm”, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về biện pháp tư pháp:

Buộc bị cáo B nộp phạt số tiền 20.000.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

[4] Về trách nhiệm dân sự và trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Không.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với: 01 con gà chuối, 01 con gà điều, mỗi con trọng lượng 2,9kg. Công an phường Bình Hưng Hòa đã phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân làm thủ tục tiêu hủy theo quy định. Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp.

- Đối với: 02 (Hai) cặp cựa gà bằng kim loại; 01 (một) cái cân hiệu Nhơn Hòa loại 5kg dùng để cân gà; 06 (Sáu) cuộn băng keo đã qua sử dụng; 01 (Một) tấm nhựa kích thước 30x40cm đã qua sử dụng. Hội đồng xét xử xét thấy các vật chứng các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội và các vật chứng không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

- Đối với: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, thu giữ của bị cáo Đặng Thế B. Bị cáo B dùng để thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước.

- Đối với: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 11, thu giữ của bị cáo Huỳnh Văn S. Bị cáo S dùng để thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước.

- Đối với: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung A52S 5G màu đen, thu giữ của bị cáo Lê Hoài T. Bị cáo T dùng để thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước.

- Đối với tiền tang vật thu giữ của các con bạc là 23.600.000 đồng. Trong đó, thu giữ của: Đặng Thanh H 2.500.000 đồng, Lưu Văn T 4.000.000 đồng; Lương Văn H 8.000.000 đồng, Nguyễn Thế T 1.000.000 đồng, Hồ Văn T 1.000.000 đồng, Lương Thành Q 2.100.000 đồng, Nguyễn Đăng T 2.000.000, Lê Hoài Thanh 3.000.000 đồng. Xét tiền tang vật các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[6] Các bị cáo Đặng Thế B, Đặng Thanh H, Huỳnh Văn S, Lưu Văn T, Lương Văn H, Nguyễn Thế T, Hồ Văn T, Lương Thành Q, Trần Quyết T, Nguyễn Đăng T và Lê Hoài T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 và khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Đặng Thế B phạm vào tội “*Tổ chức đánh bạc*”.

Xử phạt bị cáo Đặng Thế B 03 (Ba) năm tù về tội “*Tổ chức đánh bạc*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày 03/7/2022.

Buộc bị cáo Đặng Thế B nộp phạt số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước. Việc nộp phạt được thực hiện một lần tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh ngay khi Bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố các bị cáo Đặng Thanh H, Huỳnh Văn S, Lưu Văn T, Lương Văn H, Nguyễn Thế T, Hồ Văn T, Lương Thành Q, Trần Quyết T, Nguyễn Đăng T và Lê Hoài T phạm vào tội “*Đánh bạc*”.

2.1. Xử phạt bị cáo Đặng Thanh H 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (Năm) năm tính kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Đặng Thanh H cho Ủy ban nhân dân phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

2.2. Xử phạt bị cáo Huỳnh V Sê 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tính kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Huỳnh Văn S cho Ủy ban nhân dân phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

2.3. Xử phạt bị cáo Lưu Văn T 02 (Hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (Bốn) năm tính kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lưu Văn T cho Ủy ban nhân dân Phường 3, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

2.4. Xử phạt các bị cáo Lương Văn H 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tính kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lương Văn H cho Ủy ban nhân dân phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

2.5. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế T 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tính kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Thế T cho Ủy ban nhân dân phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

2.6. Xử phạt bị cáo Hồ Văn T 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tính kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Hồ Văn T cho Ủy ban nhân dân phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

2.7. Xử phạt bị cáo Lương Thành Q 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tính kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lương Thành Q cho Ủy ban nhân dân phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

2.8 Xử phạt bị cáo Trần Quyết T 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tính kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Trần Quyết T cho Ủy ban nhân dân phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

2.9 Xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (Ba) năm tính kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Đăng T cho Ủy ban nhân dân phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

2.10 Xử phạt bị cáo Lê Hoài T 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tính kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lê Hoài T cho Ủy ban nhân dân phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Đối với các bị cáo Đặng Thanh H, Huỳnh Văn S, Lưu Văn T, Lương Văn H, Nguyễn Thế T, Hồ Văn T, Lương Thành Q, Trần Quyết T, Nguyễn Đăng T và Lê Hoài T: Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về các biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) cặp cựa gà bằng kim loại, đã qua sử dụng; 01 (một) cái cân hiệu Nhơn Hòa loại 5kg dùng để cân gà, đã qua sử dụng; 06 (sáu)

cuộn băng keo đã qua sử dụng; 01 (một) tấm nhựa kích thước 30x40cm đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen (Tạm giữ của bị cáo Đặng Thế B), đã qua sử dụng; 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 (Tạm giữ của bị cáo Huỳnh Văn S), đã qua sử dụng; 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung A52S 5G màu đen (Tạm giữ của bị cáo Lê Hoài T), đã qua sử dụng.

(Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đang tạm giữ các vật chứng trên theo phiếu nhập kho số NK23/52TAM ngày 20/12/2022).

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 23.600.000 đồng (hai mươi ba triệu sáu trăm nghìn đồng) đã nộp vào tài khoản số 39490102121300000 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Tân mở tại Kho bạc nhà nước quận Bình Tân.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Các bị cáo Đặng Thế B, Đặng Thanh H, Huỳnh Văn S, Lưu Văn T, Lương Văn H, Nguyễn Thế T, Hồ Văn T, Lương Thành Q, Trần Quyết T, Nguyễn Đăng T và Lê Hoài T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Các bị cáo, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.
(Đã giải thích chế độ án treo cho các bị cáo được hưởng án treo).

Nơi nhận:

- VKSND TP.HCM;
- VKSND Q.Bình Tân;
- CQĐTCA Q.Bình Tân;
- CQ THAHSCA Q.Bình Tân;
- NTG CA Q.Bình Tân;
- Phòng PC64 - CATPHCM;
- Sở Tư pháp;
- Chi cục THADS Q.Bình Tân;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án –Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Vũ Thanh Phương